

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm¹:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt, không đạt.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu, Chủ đầu tư quy định mức điểm tối thiểu và mức điểm tối đa đối với từng tiêu chí tổng quát. Có thể quy định mức điểm tối thiểu đối với tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát; không được quy định mức điểm tối thiểu đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản. Mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật quy định không thấp hơn 70% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. Đối với gói thầu cần xem xét trên cơ sở chú trọng tới các yếu tố kỹ thuật, Chủ đầu tư có thể quy định mức điểm yêu cầu tối thiểu về kỹ thuật không thấp hơn 80% tổng số điểm tối đa về kỹ thuật. E-HSĐT có tổng số điểm (cũng như số điểm của một số tiêu chuẩn tổng quát) bằng hoặc vượt mức điểm yêu cầu tối thiểu sẽ được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật và được tiếp tục xem xét về tài chính.

Điểm kỹ thuật của từng tiêu chuẩn tổng quát được tính theo điểm kỹ thuật của các tiêu chuẩn chi tiết theo công thức sau:

$$S_j \equiv \sum_{i=1}^k t_{ji} * w_{ji}$$

Trong đó:

t_{ji} = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

w_{ji} = tỷ trọng của tiêu chuẩn chi tiết “i” trong tiêu chuẩn tổng quát “j”,

k = số lượng tiêu chuẩn chi tiết trong tiêu chuẩn tổng quát “j”, và

$$\sum_{i=1}^k w_{ji} = 1$$

Tổng điểm kỹ thuật được tính theo công thức sau:

$$T \equiv \sum_{j=1}^n S_j * W_j$$

Trong đó:

S_j = điểm kỹ thuật của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

W_j = tỷ trọng của tiêu chuẩn tổng quát “j”,

N = số lượng tiêu chuẩn tổng quát, và

$$\sum_{j=1}^n W_j = 1$$

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt²:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ Khoản 3.1. Đánh giá theo phương pháp chấm điểm.

được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| Stt | Nội dung đánh giá | | Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt |
|-----|---|--|---------------------------------|
| | Nội dung | Yêu cầu | |
| 1 | Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ | <ul style="list-style-type: none"> - Đáp ứng đầy đủ yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8 - Việc cung cấp dịch vụ phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT (<i>yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT</i>) - Nhà thầu cần nêu rõ cách thức đánh giá kết quả học tập của trẻ thông qua bộ công cụ/phương pháp phù hợp, có thể là phiếu đánh giá, bảng quan sát hoặc hình thức đánh giá định tính khác, kèm theo ví dụ minh họa (mẫu biểu hoặc quy trình chấm điểm) để đảm bảo tính khả thi và minh bạch. - Phương án đánh giá kết quả học tập của trẻ cần thể hiện sự phù hợp với lứa tuổi mầm non, ưu tiên hình thức quan sát, trò chơi, hoạt động trực quan, hình ảnh minh họa... nhằm khuyến khích sự tham gia tự nhiên của trẻ, không gây áp lực học tập. | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 2 | Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cần trình bày rõ sự hiểu biết về đặc thù giáo dục mầm non, mục tiêu ‘làm quen’ với ngoại ngữ thay vì dạy chuyên sâu; nhấn mạnh yếu tố vui chơi, tương tác và phát triển kỹ năng giao tiếp cơ bản. | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 3 | Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ rõ ràng, hợp lý tương ứng với tính chất, yêu cầu của gói thầu (<i>yêu cầu kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT</i>) - Nhà thầu phải có thuyết minh phương án bố trí đủ số lượng giáo viên giảng dạy ngoài giờ chính khóa theo quy định tại thông tư 04/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Nhà thầu có bản thuyết minh kế hoạch thực hiện công việc trình bày một cách rõ ràng, chi tiết các nội dung công việc, thời gian thực hiện từng công việc, kết quả đạt được, phương án bố trí nhân sự, đồ dùng giáo cụ, thiết bị dạy học đảm bảo theo yêu cầu về nội dung và tiến độ Chương V. Yêu cầu kỹ thuật. - Có bản thuyết minh trình bày về phương pháp giảng dạy trong đó có nội dung ứng dụng các phương pháp dạy học mới, công nghệ, thiết bị hiện đại phù hợp với nội dung và đối tượng người học theo từng cấp. | Đạt |

| | | | |
|-----|---|---|-----------|
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 4 | Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện | | |
| 4.1 | Đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện | Có đề xuất các biện pháp, phương án để đảm bảo chất lượng trong quá trình cung cấp dịch vụ cho nhà trường. | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 4.2 | Tài liệu pháp lý | Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: + Có tài liệu thể hiện đăng ký ngành nghề kinh doanh phù hợp với dịch vụ dự thầu của nhà thầu. + Giấy phép hoạt động đào tạo của nhà thầu và đội ngũ giáo viên | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 5 | Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ | | |
| 5.1 | Năng lực của đơn vị | - Nhà thầu đã hoàn thành ít nhất 01 hợp đồng tương tự tính từ năm 2022 đáp ứng yêu cầu tại chương V E-HSMT; - Cung cấp tài liệu minh chứng: Hợp đồng, nghiệm thu – thanh lý, hoá đơn, xác nhận hoàn thành tốt gói thầu của Chủ đầu tư. | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 5.2 | Điều kiện cung cấp dịch vụ | - Có giấy phép hoạt động giáo dục đúng tính chất gói thầu và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa còn hiệu lực do Giám đốc Sở Giáo dục cấp theo quy định tại Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ giáo dục và đào tạo (trong trường hợp có văn bản thay thế thì sẽ áp dụng theo văn bản có hiệu lực hiện hành) ; - Không đang trong quá trình bị đình chỉ hoặc thu hồi giấy phép. | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 5.3 | Cơ sở vật chất phục vụ công tác giảng dạy | Có cam kết về việc phối hợp với nhà trường để bố trí đầy đủ cơ sở vật chất: đồ dùng giáo cụ, trang thiết bị cần thiết để phục vụ các hoạt động thực hành... đáp ứng yêu cầu công tác giảng dạy (trong trường hợp nhà trường không có hoặc trang thiết bị của nhà trường không đáp ứng) | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 5.4 | Tài liệu giảng dạy | - Có cam kết giáo trình, tài liệu giảng dạy được thiết kế khoa học, hợp lý, logic phù hợp với đối tượng học sinh mầm non được Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành hoặc phê duyệt. Nếu giáo trình, tài liệu tự lựa chọn hoặc tự xây dựng thì phải được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động hoặc cơ quan xác nhận đăng ký hoạt động theo quy định chấp thuận theo Điều 7 và Điều 8 tại Thông tư 04/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. | Đạt |

| | | | |
|---|---|--|-----------|
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 5.5 | Mức độ đáp ứng về nhân sự | - Có cam kết các giáo viên tham gia giảng dạy có hiểu biết tâm lý lứa tuổi đối với học sinh, có năng lực giáo dục, có đầy đủ sức khỏe, có phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Giáo viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục cho từng môn học phù hợp với tính chất gói thầu | Đạt |
| | | - Có cam kết trong quá trình thực hiện gói thầu, nếu giáo viên không đủ khả năng, đột xuất, khách quan, ..., không thể tiếp tục giảng dạy thì nhà thầu phải thay đổi giảng viên khác phù hợp với yêu cầu. Việc thay đổi giáo viên không được làm gián đoạn hoặc ảnh hưởng đến kế hoạch giảng dạy và phát sinh thêm chi phí. | |
| | | - Bảng thống kê chi tiết nhân sự dự kiến; | |
| | | - Bảng bố trí vị trí công việc; | |
| | | - Nhà thầu phải đính kèm: + Sơ yếu lý lịch, + Hợp đồng lao động còn hiệu lực, + Các tài liệu minh chứng trình độ và năng lực của nhân sự. + Giấy chứng nhận sức khỏe của người lao động được cấp trong vòng 6 tháng gần nhất, có xác nhận đủ điều kiện làm việc theo quy định (nhà thầu đính kèm bản scan từ bản gốc, cam kết cung cấp bản gốc khi được mời thương thảo) | |
| - Cam kết cung cấp lý lịch tư pháp của nhân sự (nếu trúng thầu) | | | |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 6 | Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT | Có tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 7 | Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có) | Không yêu cầu | |
| 8 | Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 17 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP. | Không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 9 | Các yếu tố cần thiết khác. | | |
| 9.1 | Uy tín của nhà thầu (Thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự | Nhà thầu có bản cam kết và phải đảm bảo đồng thời các yêu cầu sau: | Đạt |

| | | | |
|-----|--|---|-----------|
| | trước đó kể từ 1/1/2022 đến thời điểm đóng thầu) | a) Không có gói thầu nào khi trúng thầu mà không thương thảo hợp đồng hoặc có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng. | |
| | | b) Không có kiện tụng; không có bất kỳ hợp đồng tương tự nào chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu và bị xử phạt. | |
| | | c) Nộp thuế đầy đủ theo quy định (đã được cơ quan thuế xác nhận). | |
| | | d) Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm đấu thầu đúng quy trình Luật đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức hợp pháp nào trên toàn quốc. | |
| | | e) Nhà thầu chưa vi phạm lỗi sau khi tham dự thầu không huy động được nhân sự hoặc thiết bị thi công chủ yếu (không tính trường hợp nhà thầu được cho phép thay thế theo quy định). | |
| | | f) Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu. | |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |
| 9.2 | Cam kết của nhà thầu | Nhà thầu có bản cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các yêu cầu tại chương V của E-HSMT | Đạt |
| | | Không đáp ứng 1 trong các tiêu chí | Không đạt |